

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-681.50	-1.99%
DAX	+30.47	+0.20%
FTSE 100	+56.6	+0.82%
Nikkei 225	-699.65	-2.49%
Hang Seng	-512.37	-1.81%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	-652	-1.90%
DAX*	-320	-2.08%
FTSE 100*	+71.5	1.03%
Nikkei 225*	-660	-2.35%
Hang Seng*	-494	-1.76%

* Số liệu của phiên liền trước

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường phiên thứ 5 tiếp tục tạo bất ngờ với giới đầu tư. Sự hưng phấn tích cực chỉ được duy trì trong phiên sáng, áp lực đã quay trở lại trong phiên chiều khiến chỉ số giảm hơn 7 điểm, kết phiên tại 1261.99. Áp lực thể hiện rõ rệt qua 2 yếu tố (1): Độ rộng thị trường: Với 254 mã giảm so với 163 mã tăng điểm. (2): Khối ngoại bán ròng hơn 1000 tỷ đồng trên sàn HoSE, tập trung vào các mã lớn như VIC, VHM, TCB, HPG.

Diễn biến tiêu cực của thị trường thế giới phần nào đã có tác động tới CK Việt Nam. Nhóm cổ phiếu thép đã có sự điều chỉnh, HPG, HSG, NKG ... đồng loạt giảm giá. Nhóm Ngân hàng phân hóa mạnh mẽ, chỉ có CTG, VPB, LPB là những cổ phiếu trụ nâng đỡ thị trường. Nhóm chứng khoán và BĐS cũng có dấu hiệu tích cực từ đầu phiên nhưng áp lực bán quá lớn khiến đà tăng của 2 nhóm ngành này có phần thu hẹp.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: Vnindex ngày hôm nay tiếp tục suy yếu trước vùng kháng cự tâm lý 1270 – 1285, tạo một cây nến pinbar ngược với râu nền dài. Tính từ đầu năm đến nay, đây đã là lần thứ 6 Index gục ngã trước vùng kháng cự tâm lý này và liên tục giao dịch trong phạm vi 1215 – 1270. Các chỉ báo kỹ thuật chưa có dấu hiệu rõ ràng của việc đảo chiều.

Khuyến nghị:

Phiên giao dịch thứ Năm tiềm ẩn nhiều rủi ro. Hiện tại chứng khoán thế giới đều đang xuất hiện áp lực bán tháo do tình hình lợi suất liên tục gia tăng tại các nước phát triển. Dòng vốn khối ngoại liên tục rút ra khỏi thị trường các nước phát triển. Tính từ đầu năm đến nay gần 19,000 tỷ đồng. Do đó khuyến nghị của chúng tôi là canh chốt lời các cổ phiếu đã tăng mạnh để hiện thực hóa lãi, nắm giữ danh mục dài hạn và có thể hạ bớt tỷ trọng nếu thị trường xấu hơn dự kiến.

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1261.99	287.03
Thay đổi (%)	0.56%	1.66%
Thay đổi	7.10	4.70
Tổng KLGD	711.52	127.68
Tổng GTGD	21,627.4	2,765.9
NĐTNN ròng (tỷ)	-1166.5	-7.17
Tự doanh ròng (Tỷ)	-112.2	
PE	17.11	15.74

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1370.18	1363.9
Thay đổi (%)	-0.72%	-1.32%
Thay đổi	-9.99	-18.20
Basic		-6.28

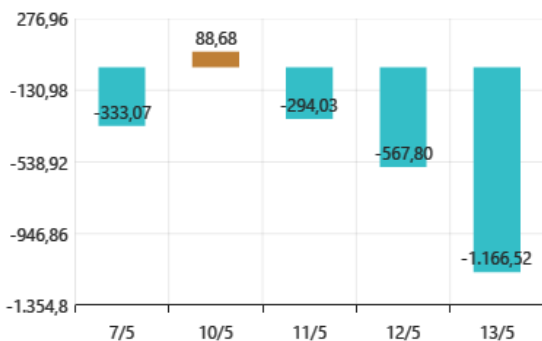
Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0.51%	58.82%
Hóa chất L2	-1.48%	103.2%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1.50%	158.6%
XD và Vật liệu L2	-0.21%	50.55%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0.71%	27.14%
Ô tô và phụ tùng L2	-0.81%	24.04%
Thực phẩm và đồ uống	-0.59%	20.96%
Hàng cá nhân & GD L2	-0.78%	59.87%
Y tế L2	-1.15%	23.67%
Bán lẻ L2	-0.40%	77.89%
Truyền thông L2	-0.21%	35.74%
Du lịch và Giải trí L2	-1.67%	3.48%
Viễn thông L2	-9.67%	26.17%
Điện, nước & xăng L2	-0.91%	28.69%
Bảo hiểm L2	-1.15%	19.01%
Bất động sản L2	-0.89%	61.22%
Dịch vụ tài chính L2	0.07%	136.5%
Ngân hàng L2	0.50%	76.04%
CNTT L2	-1.46%	76.98%



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

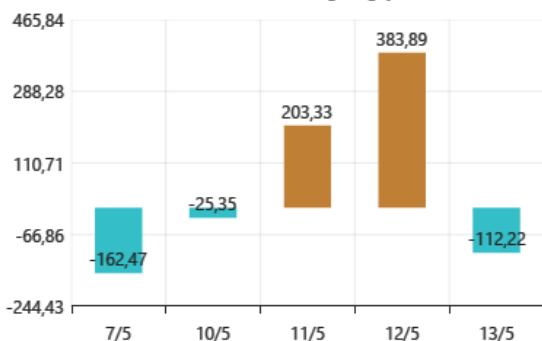
Giao dịch NĐTNN - Ngày



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 FiinPro®

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

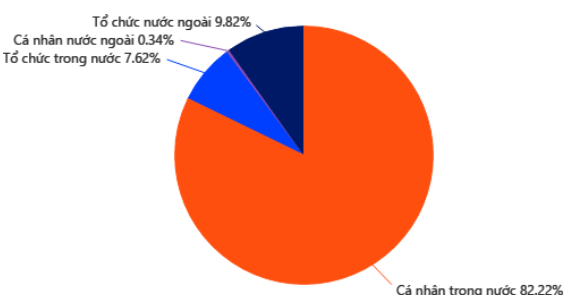
Giao dịch tự doanh ròng - Ngày



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 FiinPro®

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)



FiinPro®

Elon Musk "quay lưng" với Bitcoin, ngừng chấp nhận thanh toán khi mua xe Tesla

Đưa ra những quan ngại về môi trường, CEO Tesla Elon Musk tuyên bố ngừng chấp nhận Bitcoin như là phương thức thanh toán cho việc mua xe Tesla.

<https://cafef.vn/elon-musk-quay-lung-voi-bitcoin-ngung-chap-nhan-thanh-toan-khi-mua-xe-tesla-20210513070030649.chn>

Giá dầu vọt lên mức cao nhất gần 2 năm sau báo cáo của OPEC và EIA

Giá dầu mở phiên 12/5 tăng mạnh, trong đó dầu Brent gần sát mức cao nhất 2 năm khi dòng nhập nhiều dấu hiệu cho thấy kinh tế thế giới hồi phục nhanh chóng và những dự báo đầy lạc quan về thị trường năng lượng.

<https://cafef.vn/gia-dau-vot-len-muc-cao-nhat-gan-2-nam-sau-bao-cao-cua-opec-va-eia-2021051223022443.chn>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	61.5	22.9	5/8/2020	30.5	20			168.6%	
2	MWG	140	135	26/02/2021	170	131			3.7%	
3	KBC	35.9	39	3/3/2021	55	36.5			-7.9%	
4	CTG	46.5	40.6	1/4/2021	50	37.8			14.5%	
5	ACB	36.2	33.4	1/4/2021	78	31.35			8.4%	
6	MBB	32.95	31.6	10-05-21	40	29			4.3%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25,5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9,7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ
20	FMC	32	34	12/3/2021	41	32		22/04/2021	-5.9%	Cắt lỗ
6	DHC	100.5	82.5	2/4/2021	100	80	100.5	10/05/2021	21.8%	Đạt target

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
13/05/2021	VN30F2105	-18.20 (-1.32%)	1376.5	1363.9	1383.7	1360.1	273,637	
13/05/2021	VN30F2106	-18 (-1.31%)	710	723	732	1357.2	956	
13/05/2021	VN30F2109	-8.50 (-0.62%)	709.9	720	725.9	1351	52	
13/05/2021	VN30F2112	-18.90 (-1.38%)	710	716	724.8	1350	49	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
DXV	4,60	+0,30/+6,98%	11.600		PMG	25,40	-1,90/-6,96%	7	
NHA	31,45	+2,05/+6,97%	113.400		VID	11,10	-0,80/-6,72%	38	
AAT	19,35	+1,25/+6,91%	1.265.900		TMT	8,82	-0,63/-6,67%	101	
PXT	2,48	+0,16/+6,90%	284.500		VPS	15,50	-1,10/-6,63%	108	
TPC	8,99	+0,58/+6,90%	18.400		PSH	22,40	-1,40/-5,88%	1.360.500	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VTH	8,80	+0,80/+10,00%	100		LBE	21,60	-2,40/-10,00%	3	
MPT	2,20	+0,20/+10,00%	289		PPE	13,90	-1,50/-9,74%	21	
TFC	7,70	+0,70/+10,00%	18		CTC	5,60	-0,60/-9,68%	268	
THS	32,20	+2,90/+9,90%	900		PIA	27,10	-2,90/-9,67%	100	
CAN	39,00	+3,50/+9,86%	600		ECI	22,00	-2,10/-8,71%	1	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
HCM	35,05	+1,25/+3,70%	958	32.799.643	CTG	46,50	+1,50/+3,33%	-8.656.360	-397.593.582
VNM	90,50	-1,30/-1,42%	284	25.823.927	HPG	61,50	-1,20/-1,91%	-3.701.700	-230.325.798
VHM	97,00	-0,70/-0,72%	154	15.004.923	NVL	134,00	+4,00/+3,08%	-974	-129.610.752
VPB	65,10	+1,10/+1,72%	189	12.207.603	VJC	117,00	-2,00/-1,68%	-674	-75.222.639
PVT	16,70	-0,15/-0,89%	477	8.026.845	MBB	32,95	-0,25/-0,75%	-1.883.100	-62.535.270

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.